

## **KẾ HOẠCH**

### **Trợ giúp đào tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Đắk Lắk năm 2018**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 13/8/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài Chính về hướng dẫn trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Thực hiện Công văn số 5838/BKHĐT-PTDN ngày 18/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, về việc xây dựng Kế hoạch và dự toán kinh phí ngân sách trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) năm 2018, UBND tỉnh Đắk Lắk xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí ngân sách trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho DNNVV năm 2018 như sau:

#### **I. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

##### **1. Đánh giá tình hình thực hiện trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) năm 2017:**

Để triển khai các hoạt động trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho DNNVV năm 2017, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính tại Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 13/8/2014, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Kế hoạch số 6661/KH-UBND ngày 24/8/2016 về trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho DNNVV của tỉnh Đắk Lắk năm 2017. Theo nội dung Kế hoạch, dự kiến trong năm 2017, tỉnh Đắk Lắk sẽ tổ chức 15 lớp đào tạo về quản trị doanh nghiệp với tổng kinh phí dự kiến thực hiện là 1.076 triệu đồng (trong đó dự kiến: Ngân sách Trung ương hỗ trợ là 370,32 triệu đồng, ngân sách tỉnh là 246,88 triệu đồng; còn lại 458,8 triệu đồng dự kiến từ nguồn tài trợ, huy động bên ngoài và từ nguồn thu phí của học viên tham gia lớp học).

Tuy nhiên, trên thực tế trong năm 2017 nguồn vốn Trung ương không bố trí, đồng thời việc hỗ trợ từ ngân sách tỉnh và việc huy động từ các nguồn vốn bên ngoài còn hạn chế. Cụ thể, tổng vốn đã bố trí cho Kế hoạch năm 2017 là 123 triệu đồng (từ nguồn ngân sách tỉnh) và chỉ đáp ứng khoảng 11% nhu cầu Kế hoạch, làm ảnh hưởng đến việc triển khai các hoạt động mà kế hoạch đã đề ra.

Về tiến độ triển khai Kế hoạch năm 2017: Tháng 6/2017, tỉnh đã có Thông báo chiêu sinh gửi đến các doanh nghiệp. Tuy nhiên, hiện nay số lượng doanh nghiệp đăng ký chưa đạt yêu cầu. Sau khi chiêu sinh đủ số lượng, trên cơ sở kinh phí được cấp năm 2017 (123 triệu đồng), tỉnh sẽ tổ chức các lớp đào tạo theo quy định, bám sát kế hoạch đã đề ra. Dự kiến đến cuối năm 2017, sẽ cung cấp 02 khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp cho các DNNVV của tỉnh cho khoảng 100 học viên, tập trung vào các chuyên đề về quản trị doanh nghiệp, quản trị nhân sự, quản

trị tài chính, quản trị sản xuất, các kỹ năng trong đàm phán và ký kết hợp đồng; phổ biến, cập nhật kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế, các quy định hiện hành về đầu tư và kinh doanh cho các doanh nghiệp.

## **2. Kế hoạch thực hiện trợ giúp đào tạo năm 2018:**

### **2.1. Nhu cầu và nội dung đào tạo:**

Do tình hình kinh tế đang trong giai đoạn phục hồi, cùng với hiệu quả tích cực từ việc triển khai thực hiện các giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP, Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP nên số lượng doanh nghiệp đăng ký mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tiếp tục tăng. Đến hết tháng 6/2017, toàn tỉnh có trên 6.697 doanh nghiệp còn hoạt động, tăng 461 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm 2016, đạt 93,7% kế hoạch năm 2017; trong đó, tính riêng trong năm 2016, có 560 doanh nghiệp dân doanh đăng ký mới. Phần lớn các doanh nghiệp của tỉnh là DNNVV, do đó nhu cầu đào tạo, nâng cao kiến thức về khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp, đặc biệt là các kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế của doanh nghiệp là rất lớn.

Căn cứ tiềm năng thế mạnh và tình hình hoạt động của các doanh nghiệp, Kế hoạch năm 2018 dự kiến hỗ trợ thực hiện 06 khóa đào tạo về quản trị doanh nghiệp và 01 khóa đào tạo về khởi sự doanh nghiệp cho đối tượng là các chủ doanh nghiệp, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhỏ và vừa và các cá nhân, tổ chức có nguyện vọng thành lập doanh nghiệp tại tỉnh, tập trung vào các chuyên đề sau:

#### **a) Đào tạo khởi sự doanh nghiệp:**

Theo nhu cầu từ phía học viên, dự kiến tổ chức 02 khóa đào tạo về khởi sự doanh nghiệp theo các chuyên đề sau:

- Nhận thức kinh doanh, ý tưởng kinh doanh và lập kế hoạch kinh doanh;
- Những vấn đề về thị trường và marketing trong khởi sự doanh nghiệp;
- Kiến thức và kỹ năng cần thiết thành lập doanh nghiệp; Quản trị tài chính trong khởi sự doanh nghiệp.

#### **b) Đào tạo về quản trị doanh nghiệp:**

Theo nhu cầu từ phía học viên, dự kiến tổ chức 08 khóa đào tạo về quản trị doanh nghiệp theo các chuyên đề sau:

- Những vấn đề cơ bản về quản trị doanh nghiệp; quản trị dự án đầu tư, quản trị chiến lược, nhân sự, tài chính; quản lý chất lượng, kỹ thuật;
- Những vấn đề cơ bản về hoạt động tham gia hội chợ, triển lãm thương mại của các doanh nghiệp; kỹ năng đàm phán và ký kết hợp đồng;
- Kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Một số vấn đề kinh doanh trên thị trường quốc tế;
- Các chuyên đề về hội nhập kinh tế.

### **2.2. Kế hoạch trợ giúp đào tạo và dự toán kinh phí thực hiện:**

#### **a) Đào tạo khởi sự doanh nghiệp:**

- Số khóa đào tạo: 01 khóa;
- Số lượng học viên: 40 học viên/khóa;
- Thời gian: 03 ngày/khóa;
- Địa điểm tổ chức: thành phố Buôn Ma Thuột.
- Tổng dự kiến kinh phí tổ chức là: 73.000.000 đồng, trong đó:
  - + Ngân sách tỉnh: 41.500.000 đồng;
  - + Thu học phí học viên: 18.900.000 đồng;
  - + Huy động tài trợ: 12.600.000 đồng.

b) Đào tạo quản trị doanh nghiệp:

- Số khóa đào tạo: 06 khóa
- Số lượng học viên: 240 học viên (dự kiến 40 học viên/khóa);
- Thời gian: 05 ngày/khóa;
- Địa điểm tổ chức: thành phố Buôn Ma Thuột, thị xã Buôn Hồ và các huyện (tùy tình hình thực tế)
- Tổng dự kiến kinh phí tổ chức 06 khóa: 506.400.000 đồng, trong đó:
  - + Ngân sách Trung ương: 173.600.000 đồng (hỗ trợ thực hiện 04 khóa đào tạo, theo hình thức hỗ trợ đào tạo trực tiếp);
  - + Ngân sách tỉnh: 86.800.000 đồng (hỗ trợ thực hiện 02 khóa đào tạo);
  - + Thu học phí học viên: 147.600.000 đồng ;
  - + Huy động tài trợ: 98.400.000 đồng.

c. Tổng hợp và dự toán kinh phí thực hiện:

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 13/8/2014, UBND tỉnh Đắk Lắk lập dự toán tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch năm 2017 như sau:

(1) Hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (52,1%)	:	301.900.000 đồng
- Ngân sách trung ương hỗ trợ (hỗ trợ đào tạo trực tiếp, 57,5% NSNN)	:	173.600.000 đồng
- Ngân sách tỉnh (42,5% NSNN)	:	128.300.000 đồng
(2) Từ nguồn đóng góp, tài trợ dự kiến huy động được (19,2%)	:	111.000.000 đồng
(3) Từ nguồn học phí thu của học viên (28,7%)	:	166.500.000 đồng
<b>Tổng kinh phí dự kiến (1)+(2)+(3)</b>	<b>:</b>	<b>579.400.000 đồng</b>
<i>(Bằng chữ: Năm trăm bảy mươi chín triệu, bốn trăm nghìn đồng)</i>		

*(Chi tiết dự toán kinh phí tổ chức khóa đào tạo tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm theo).*

## **II. TỔNG HỢP DỰ TOÁN KINH PHÍ TRỢ GIÚP ĐÀO TẠO CHO DNNVV NĂM 2018**

- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch NSNN giao năm 2017 (dự kiến đến hết tháng 12/2017): 100%

- Ước tỷ lệ hoàn thành kế hoạch NSNN giao năm 2018: 100%

- Dự kiến kinh phí NSNN hỗ trợ năm kế hoạch: 579.400.000 đồng, trong đó kinh phí từ ngân sách tỉnh là 128.300.000 đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm)*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tổng hợp, lập kế hoạch, tổ chức triển khai và báo cáo tình hình thực hiện công tác trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho DNNVV trên địa bàn, cụ thể như sau:

- Làm cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức điều tra, khảo sát đánh giá nhu cầu trợ giúp đào tạo; đánh giá tác động và hiệu quả của hoạt động trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các DNNVV;

- Tổ chức xây dựng, biên soạn, bổ sung, in ấn tài liệu cơ bản phục vụ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho DNNVV;

- Trực tiếp tổ chức các khóa đào tạo hoặc lựa chọn các cơ sở đào tạo theo quy định hiện hành để thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho DNNVV, đồng thời cử cán bộ kiểm tra, giám sát việc tổ chức các khóa đào tạo; phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức các khóa đào tạo do ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện (nếu có);

- Huy động sự đóng góp kinh phí của DNNVV, cá nhân tham gia đào tạo và tìm kiếm và huy động các nguồn tài chính khác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế để thực hiện trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các DNNVV;

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp các Sở ngành giải quyết, tham mưu UBND tỉnh giải quyết theo quy định;

- Định kỳ 6 tháng báo cáo tình hình thực hiện và tổng hợp quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước trợ giúp đào tạo theo quy định.

### **2. Sở Tài chính:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách để thực hiện chương trình hỗ trợ DNNVV năm 2018;

- Giám sát đánh giá tình hình quản lý và sử dụng kinh phí trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện và tổng hợp quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước trợ giúp đào tạo.

3. Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện việc lập kế hoạch, tổ chức triển khai và báo cáo tình hình thực hiện công tác trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho DNNVV trên địa bàn.

4. Đơn vị được giao tổ chức đào tạo (các cơ sở đào tạo): Có trách nhiệm triển khai thực hiện đầy đủ chương trình, nội dung đào tạo theo hợp đồng ký kết.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các Sở, ngành, địa phương, các doanh nghiệp chủ động báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để kịp thời giải quyết. /./

**Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Cục Phát triển doanh nghiệp - Bộ KH&ĐT;
- Cục Tài chính doanh nghiệp - Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, NV;
- UBND các huyện, TX, TP;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, TH (Tr 50).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Hà**

**TỔNG HỢP DỰ TOÁN KINH PHÍ TRỢ GIÚP ĐÀO TẠO CHO DNNVV NĂM 2018**  
 (Kèm theo Kế hoạch số 6550 /KH-UBND ngày 21/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

ĐVT: 1,000 VNĐ

Số TT	Khóa đào tạo	Số học viên	Tổng chi phí	Phân chia nguồn							Ghi chú				
				Ngân sách nhà nước						Hỗ trợ tổ chức lớp học		Hỗ trợ học viên thuộc địa bàn ĐBK	Tư học phí của học viên	Huy động đóng góp tài trợ	
				Trong đó:			g	h	i						k
				Tổng	NSTW	NSDP									
a	b	c	d=đ+i+k	đ = g+h	e	f	g	h	i	k	l				
1	Quản trị DN (06 khóa)	240	506.400	260.400	173.600	86.800	246.000	14.400	147.600	98.400	NSTW hỗ trợ 04 khóa, NSDP hỗ trợ 02 khóa				
2	Khởi sự doanh nghiệp (01 khóa)	40	73.000	41.500		41.500	31.500	10.000	18.900	12.600	NSDP hỗ trợ 01 khóa				
	<b>Tổng cộng (1 + 2)</b>	<b>280</b>	<b>579.400</b>	<b>301.900</b>	<b>173.600</b>	<b>128.300</b>	<b>277.500</b>	<b>24.400</b>	<b>166.500</b>	<b>111.000</b>					

**Phụ lục 2.1 - DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ TỔ CHỨC CÁC KHÓA ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC DNNVV**  
**(Khóa Quản trị doanh nghiệp)**

*(Kèm theo Kế hoạch số 6550/KH-UBND ngày 21/08/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

Đơn vị đào tạo: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk

Địa điểm thực hiện: Tại thành phố Buôn Ma Thuột và các huyện, thị xã thuộc tỉnh Đắk Lắk

Thời gian thực hiện: Năm 2018

Khóa đào tạo: Quản trị doanh nghiệp

Số học viên tham gia: 40x6=240 học viên

ĐVT: VNĐ/VNĐ

Số TT	Nội dung chi	ĐV tính (buổi, học viên...)	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Phân chia nguồn			Ghi chú
						NSNN hỗ trợ	Nguồn thu học phí của học viên	Nguồn đóng góp tài trợ	
a	b	c	d	e	f = d x e	g	h	i	j
<b>A</b>	<b>Chi phí tổ chức 6 khóa đào tạo = (1) + (2)</b>				<b>492.000</b>	<b>246.000</b>	<b>147.600</b>	<b>98.400</b>	
<b>1</b>	<b>Chi phí phục vụ trực tiếp khóa đào tạo</b>				<b>453.000</b>	<b>226.500</b>	<b>135.900</b>	<b>90.600</b>	
-	Chi cho giảng viên				-	-	-	-	
+	Thù lao	Ngày	30	1.200	36.000	18.000	10.800	7.200	
+	Chi phí đi lại	Lớp	6	7.000	42.000	21.000	12.600	8.400	
+	Chi phí lưu trú	Ngày	30	150	4.500	2.250	1.350	900	
+	Phụ cấp tiền ăn	Ngày	30	150	4.500	2.250	1.350	900	
-	Chi phí tài liệu	Bộ	240	100	24.000	12.000	7.200	4.800	
-	Thuê hội trường, phòng học, thiết bị phục vụ học tập	Ngày	30	5.000	150.000	75.000	45.000	30.000	
-	Văn phòng phẩm	Học viên	240	50	12.000	6.000	3.600	2.400	
-	Nước uống, giải khát giữa giờ	Học viên	240	30	7.200	3.600	2.160	1.440	
-	Chi khai giảng, bế giảng	Lớp	6	1.000	6.000	3.000	1.800	1.200	
-	Ra đề thi, coi thi, chấm thi	Bài	240	300	72.000	36.000	21.600	14.400	
-	Chi cho học viên đi khảo sát thực tế - nếu có (Thuê phương tiện đưa đón học viên)	Chuyến	6	2.000	12.000	6.000	3.600	2.400	

-	Chi in và cấp chứng chỉ	Cái	240	50	12.000	6.000	3.600	2.400
-	Khen thưởng học viên xuất sắc	Học viên	24	200	4.800	2.400	1.440	960
-	Chi phí khác: điện, nước, trông xe,...	Ngày	30	2.000	60.000	30.000	18.000	12.000
-	Chi phí chiếu sinh	lần	6	1.000	6.000	3.000	1.800	1.200
<b>2</b>	<b>Chi hoạt động quản lý một khóa đào tạo (Tối đa 10% trên tổng chi phí tổ chức một khóa đào tạo)</b>				<b>39.000</b>	<b>19.500</b>	<b>11.700</b>	<b>7.800</b>
-	Công tác phí cho cán bộ quản lý khóa đào tạo (áp dụng trong trường hợp khóa đào tạo ở xa đơn vị đào tạo)							
+	Chi phí đi lại	Ngày	30	300	9.000	4.500	2.700	1.800
+	Tiền ăn	Ngày	30	300	9.000	4.500	2.700	1.800
+	Tiền ở	Ngày	30	400	12.000	6.000	3.600	2.400
-	Chi làm thêm giờ của cán bộ quản lý lớp	Lớp	6	500	3.000	1.500	900	600
-	Chi phí khác để phục vụ quản lý, điều hành lớp học	Lớp	6	1.000	6.000	3.000	1.800	1.200
<b>B</b>	<b>Hỗ trợ học phí cho học viên ở địa bàn ĐBKK = (mức hỗ trợ học phí cho 01 HV ĐBKK) x (Số HV ĐBKK)</b>					<b>14.400</b>		
	Mức hỗ trợ học phí cho 01 HV ĐBKK = (Số NSNN hỗ trợ tại dòng A cột g - Số huy động tài trợ tại dòng A cột i): (Tổng số học viên tham gia)					600		
<b>C</b>	<b>Tổng cộng số tiền NSNN hỗ trợ tổ chức lớp học = A + B</b>					<b>260.400</b>		



**Phụ lục 2.2 - DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ TỔ CHỨC CÁC KHÓA ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC DNNVV  
(Khóa Khởi sự doanh nghiệp)**

*(Kèm theo Kế hoạch số 6550/KH-UBND ngày...21/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

Đơn vị đào tạo: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk

Địa điểm thực hiện: Tại thành phố Buôn Ma Thuột và các huyện, thị xã thuộc tỉnh Đắk Lắk

Thời gian thực hiện: Năm 2018

Khóa đào tạo: **Khởi sự doanh nghiệp**

Số học viên tham gia: 40 học viên

ĐVT: 1.000 VNĐ

Số TT	Nội dung chi	ĐV tính (buổi, học)	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Phân chia nguồn			Ghi chú
						NSNN hỗ trợ	Nguồn thu học phí của học viên	Nguồn đóng góp tài trợ	
a	b	c	d	e	f = d x e	g	h	i	j
<b>A</b>	<b>Chi phí tổ chức 01 khóa đào tạo = (1) + (2)</b>				<b>63.000</b>	<b>31.500</b>	<b>18.900</b>	<b>12.600</b>	
<b>1</b>	<b>Chi phí phục vụ trực tiếp khóa đào tạo</b>				<b>58.500</b>	<b>29.250</b>	<b>17.550</b>	<b>11.700</b>	
-	Chi cho giảng viên				-	-	-	-	
+	Thù lao	Ngày	3	1.200	3.600	1.800	1.080	720	
+	Chi phí đi lại	Lớp	1	7.000	7.000	3.500	2.100	1.400	
+	Chi phí lưu trú	Ngày	3	150	450	225	135	90	
+	Phụ cấp tiền ăn	Ngày	3	150	450	225	135	90	
-	Chi phí tài liệu	Bộ	40	100	4.000	2.000	1.200	800	
-	Thuê hội trường, phòng học, thiết bị phục vụ học tập	Ngày	3	5.000	15.000	7.500	4.500	3.000	
-	Văn phòng phẩm	Học viên	40	50	2.000	1.000	600	400	
-	Nước uống, giải khát giữa giờ	Học viên	40	30	1.200	600	360	240	
-	Chi khai giảng, bế giảng	Lớp	1	1.000	1.000	500	300	200	
-	Ra đề thi, coi thi, chấm thi	Bài	40	300	12.000	6.000	3.600	2.400	
-	Chi cho học viên đi khảo sát thực tế - nếu có (Thuê phương tiện đưa đón học viên)	Chuyến	1	2.000	2.000	1.000	600	400	
-	Chi in và cấp chứng chỉ	Cái	40	50	2.000	1.000	600	400	

-	Khen thưởng học viên xuất sắc	Học viên	4	200	800	400	240	160
-	Chi phí khác: điện, nước, trông xe...	Ngày	3	2.000	6.000	3.000	1.800	1.200
-	Chi phí chiếu sinh	lần	1	1.000	1.000	500	300	200
<b>2</b>	<b>Chi hoạt động quản lý một khóa đào tạo (Tối đa 10% trên tổng chi phí tổ chức một khóa đào tạo)</b>				<b>4.500</b>	<b>2.250</b>	<b>1.350</b>	<b>900</b>
-	Công tác phí cho cán bộ quản lý khóa đào tạo (áp dụng trong trường hợp khóa đào tạo ở xa đơn vị đào tạo)							-
,	Chi phí đi lại	Ngày	3	300	900	450	270	180
+	Tiền ăn	Ngày	3	300	900	450	270	180
+	Tiền ở	Ngày	3	400	1.200	600	360	240
-	Chi làm thêm giờ của cán bộ quản lý lớp	Lớp	1	500	500	250	150	100
-	Chi phí khác để phục vụ quản lý, điều hành lớp học	Lớp	1	1.000	1.000	500	300	200
<b>B</b>	<b>Hỗ trợ học phí cho học viên ở địa bàn ĐBKk = (mức hỗ trợ học phí cho 01 HV</b>					<b>10.000</b>		
	Mức hỗ trợ học phí cho 01 HV ĐBKk = (Số NSNN hỗ trợ tại dòng A cột g - Số huy động tài trợ tại dòng A cột i): (Tổng số học viên tham gia)					500		
<b>C</b>	<b>Tổng cộng số tiền NSNN hỗ trợ tổ chức lớp học = A + B</b>					<b>41.500</b>		